

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

*

TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI VĂN PHÒNG	
Số 238 -KH/BTGTW	
ĐẾN	Số: 05
	Ngày: 04/01/2023
	Chuyển: TT
	Lưu hồ sơ:

KẾ HOẠCH

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008
của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về phát triển nền Đông y Việt Nam
và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới**

Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân cũng như nhiệm vụ giữ gìn văn hóa của dân tộc. Ngày 04/7/2008, Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X đã ban hành Chỉ thị số 24-CT/TW về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 24). Thực hiện chương trình công tác năm 2023, Ban Tuyên giáo Trung ương xây dựng kế hoạch tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá toàn diện, sâu sắc công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 24, gắn với việc thực hiện những nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Đảng về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân của các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương, đơn vị; đồng thời đề ra nhiệm vụ, giải pháp thiết thực để tiếp tục xây dựng và phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

2. Thông qua việc tổng kết, tiếp tục góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên, hội viên, nhân viên ngành y tế và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong phát triển nền Đông Y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới.

3. Cung cấp cơ sở để tham mưu, đề xuất Ban Bí thư xem xét, ban hành Chỉ thị mới về phát triển y học cổ truyền Việt Nam trong thời gian tới.

4. Việc tổng kết phải được tiến hành nghiêm túc, thực chất, tránh hình thức, đảm bảo tiến độ thời gian; đề ra các nhiệm vụ giải pháp thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; tranh thủ ý kiến của các nhà quản lý, chuyên gia trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân; lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của các hội viên Hội Đông y Việt Nam trên cả nước và các tầng lớp nhân dân.

II. NỘI DUNG TỔNG KẾT

Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 24 gắn với việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Đảng về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân, tập trung vào một số nội dung sau:

1. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chỉ thị số 24:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 24.

- Kết quả 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 24 bao gồm: Thành tựu đạt được (đánh giá toàn diện những kết quả đạt được trên tất cả các nội dung được nêu trong Chỉ thị số 24); hạn chế, khuyết điểm (đánh giá đúng thực chất, chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24, nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan đối với những hạn chế, khuyết điểm).

2. Mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24.

3. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chỉ thị số 24.

4. Bài học kinh nghiệm.

5. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp.

6. Đề xuất, kiến nghị nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, xử lý những vấn đề bức xúc, nhạy cảm trong lĩnh vực Đông y; quảng cáo, quảng bá các sản phẩm Đông y trên internet, mạng xã hội; sản xuất chế biến sử dụng Đông dược; hệ thống tổ chức Hội Đông y Việt Nam từ trung ương đến địa phương ...

(Có Đề cương báo cáo gửi kèm)

III. CÁCH THỨC TỔNG KẾT

1. Các tỉnh ủy, thành ủy; Ban cán sự đảng Bộ Y tế; Hội Đông y Việt Nam tổ chức Hội nghị tổng kết đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

2. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương tiến hành tổng kết với hình thức phù hợp với điều kiện cụ thể của đơn vị.

3. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Y tế, Hội Đông y Việt Nam và các đơn vị liên quan xây dựng Đề án tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24 trình Ban Bí thư.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tháng 12/2022

Ban hành kế hoạch, đề cương báo cáo tổng kết.

2. Tháng 01/2023

Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Biên tập tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24.

3. Tháng 02-3/2023

- Tổ chức kiểm tra, khảo sát kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 24.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến chuyên gia, các ban, bộ, ngành liên quan.

4. Tháng 4/2023

Hoàn thành việc tổng kết ở các tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương; gửi báo cáo về Ban Tuyên giáo Trung ương.

5. Tháng 5-6/2023

Ban Chỉ đạo, Tổ Biên tập xây dựng dự thảo các văn bản Đề án tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24.

6. Tháng 7/2023: Báo cáo Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương.

7. Tháng 8/2023: Hoàn thiện các sản phẩm Đề án, trình Ban Bí thư.

* Cấp ủy địa phương, đơn vị, căn cứ Kế hoạch của Ban Tuyên giáo Trung ương và điều kiện tình hình thực tiễn để xây dựng lộ trình tổng kết, đảm bảo yêu cầu hiệu quả, chất lượng và tiến độ thời gian.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Biên tập; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24 ở các địa phương, đơn vị; tổng hợp, phân tích Báo cáo của các tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương; chủ trì phối hợp Ban cán sự đảng Bộ Y tế, Hội Đông y Việt Nam và các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24 và dự thảo Tờ trình, Chỉ thị mới trình Ban Bí thư.

2. Ban cán sự đảng các ban, bộ, ngành; các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; Hội Đông y Việt Nam và các cơ quan có liên quan căn cứ Kế hoạch chỉ đạo và tiến hành tổng kết; xây dựng Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24 gửi về Ban Tuyên giáo Trung ương (qua Vụ Xã hội) trước ngày 30/4/2023, để tổng hợp báo cáo trình Ban Bí thư; chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí đẩy mạnh tuyên truyền kết quả sau 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24; chú trọng tuyên truyền những kết quả nổi bật, bài học kinh nghiệm và những tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện Chỉ thị số 24; những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới.

3. Ban Tuyên giáo các cấp tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra tổng kết và báo cáo tiến độ thực hiện.

VI. KINH PHÍ

Kinh phí triển khai thực hiện Đề án tổng kết ở Trung ương từ nguồn kinh phí của Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Y tế.

Ban Tuyên giáo Trung ương đề nghị các tỉnh ủy, thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương; Hội Đông y Việt Nam phối hợp thực hiện.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC
Đã ký: Lại Xuân Môn**

**TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI
VĂN PHÒNG**

*

Số 702-BS/VPTU

SAO LỤC

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 01 năm 2023

Nơi nhận:

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các huyện, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Công thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- VPTU: CVP, PCVP, P.TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**K/T CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thị Ngọc Bích

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 24-CT/TW, ngày 04/7/2008
của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X “về phát triển nền Đông y
Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới”**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 23.Q.-KH/BTGTW, ngày 30. tháng 12 năm 2022)

PHẦN THỨ NHẤT

Bối cảnh quốc tế, trong nước và công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 24

I. Bối cảnh quốc tế và trong nước tác động đến quá trình phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam

Đánh giá bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị, những yếu tố tác động đến quá trình phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam qua 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 24.

II. Quá trình quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 24

1. Công tác nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 24

Đánh giá quá trình hướng dẫn, tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 24 của các cấp, các ngành, bao gồm các nội dung sau:

- Phương thức triển khai.
- Công tác nghiên cứu, quán triệt triển khai thực hiện Chỉ thị số 24 (có số liệu cụ thể).
- Hiệu quả của các hội nghị nghiên cứu, quán triệt.

2. Công tác tuyên truyền Chỉ thị số 24

Đánh giá kết quả thực hiện các hình thức, nội dung tuyên truyền triển khai thực hiện Chỉ thị số 24.

3. Công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 24

3.1. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện của các cấp, các ngành; việc cụ thể hóa các nội dung Chỉ thị số 24 thành các quy định cụ thể để thực hiện thống nhất trong Đảng, hệ thống chính trị và trong xã hội.

3.2. Đánh giá quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai các Đề án thực hiện Chỉ thị số 24; chỉ rõ những nội dung đã hoàn thành và đang áp dụng

trong thực tiễn (hiệu quả xã hội của các đề án) hoặc chưa hoàn thành (chưa thực hiện).

3.3. Công tác chỉ đạo sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 24 qua các giai đoạn. Việc gắn các nội dung của Chỉ thị số 24 với việc kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động.

3.4. Đánh giá về việc quan tâm đầu tư về nguồn lực dành cho công tác phát triển nền Đông y để triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 24.

3.5. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chỉ thị số 24.

PHẦN THỨ HAI

Thành tựu, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm qua 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24

I. Thành tựu

1. Về nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền đối với việc phát triển nền Đông y Việt Nam

- Nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, các cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đối với sự phát triển nền Đông y và Hội Đông y Việt Nam.

- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, việc đưa các chỉ tiêu cụ thể về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, trong đó có Đông y vào trong chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

2. Về kiện toàn hệ thống khám chữa bệnh bằng Đông y và quản lý nhà nước về Đông y, Đông dược

- Đánh giá khái quát 15 năm việc kiện toàn hệ thống khám chữa bệnh bằng Đông y và quản lý nhà nước về Đông y, Đông dược (so sánh theo từng giai đoạn 2008-2013; 2013-2018; 2018-2023): cấp Trung ương; cấp tỉnh, thành phố; cấp quận, huyện và cấp xã, phường; tỷ lệ trạm y tế có khám chữa bệnh Đông y được thanh toán bảo hiểm y tế.

- Mạng lưới dịch vụ Đông y trong khối tư nhân.

- Công tác khám chữa bệnh Đông y và kết hợp Đông y với y học hiện đại (quan tâm chú trọng? tỷ lệ?); các kỹ thuật khám chữa bệnh Đông y.

- Nhân lực Đông y tại các tuyến (Số lượng; trình độ chuyên môn ...)

- Hệ thống đào tạo phát triển nguồn nhân lực Đông y (Khoa, Bộ môn đào tạo nhân lực y dược cổ truyền tại các cơ sở đào tạo; hình thức đào tạo; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ thầy thuốc Đông y ...)

3. Về việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách và phát triển nguồn nhân lực đối với Đông y

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách.
- Phát triển nguồn nhân lực đối với Đông y.
- Tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia về chất lượng dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền.
- Hướng dẫn kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực Đông y.
- Việc ban hành danh mục thiết yếu, danh mục dược liệu, vị thuốc, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền được thanh toán BHYT.
- Đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật về Đông y tới việc phát triển Đông y từ Trung ương tới địa phương.

4. Về nuôi trồng, thu hoạch, sử dụng dược liệu và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Đông y

- Việc ban hành cơ chế, chính sách, triển khai các đề án, dự án nuôi trồng bảo tồn, phát triển dược liệu Việt Nam.
- Công tác kiểm soát chất lượng dược liệu, công tác quản lý, phòng chống gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực dược liệu.
- Số lượng các cơ sở sản xuất và các sản phẩm thuốc y học cổ truyền, thuốc dược liệu, thực phẩm chức năng đạt tiêu chuẩn GMP quốc tế.
- Công tác nghiên cứu khoa học Đông y.
- Các chương trình KH-CN cấp quốc gia, cấp tỉnh liên quan đến dược liệu.

5. Về xã hội hóa và hợp tác quốc tế về y học cổ truyền

- Việc xây dựng cơ chế, chính sách về công tác xã hội hóa
- Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực Đông y (hệ thống Đông y ngoài công lập; các loại hình dịch vụ trong lĩnh vực Đông y; số lượng, loại hình bệnh viện Đông y tư nhân).
- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Đông y.

6. Về tăng cường vai trò nòng cốt của Hội Đông y trong phát triển nền Đông y Việt Nam

- Hệ thống tổ chức Hội Đông y các cấp: (số lượng hội viên, cán bộ chuyên trách ...).
- Hệ thống phòng chận trị của các cấp hội (số lượng, chất lượng, mô hình ...).
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao tay nghề, giáo dục y đức cho cán bộ, hội viên.

- Công tác kế thừa, ứng dụng Đông y (*thu thập được nhiều môn thuốc, bài thuốc có giá trị, đẩy mạnh công tác sưu tầm, nuôi trồng, khai thác, bảo tồn, phát triển dược liệu; tham gia hướng dẫn trồng và bảo tồn một số cây thuốc quý hiếm có giá trị kinh tế cao ...*).

- Hội Đông y các cấp tổ chức và tham gia các hội thảo khoa học, các nghiên cứu ứng dụng, bài học kinh nghiệm; tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Đông y và kết hợp giữa Đông y với y học hiện đại.

- Công tác phối hợp giữa Hội Đông y các cấp và ngành Y tế.

II. Những hạn chế, khuyết điểm chủ yếu và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

Tập trung phân tích và làm rõ những hạn chế, khuyết điểm trong nghiên cứu, quán triệt, triển khai Chỉ thị số 24; văn bản thể chế hóa về lĩnh vực Đông y; quá trình tổ chức thực hiện, việc thực hiện các mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, chủ trương và giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 24.

- Năng lực tổ chức, quản lý, triển khai các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 24 của các cấp Hội Đông y; công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và phối hợp với ngành y tế về công tác phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động hội; cơ sở vật chất của Hội Đông y các cấp.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

2.2. Nguyên nhân chủ quan

III. Một số mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24

IV. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 24.

V. Một số bài học kinh nghiệm

PHẦN THỨ BA

Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để phát triển Đông y trong thời gian tới

I. Dự báo tình hình

Những diễn biến mới đáng lưu ý trong thời gian tới ảnh hưởng đến sự phát triển Đông y; dự báo những xu hướng phát triển Đông y.

II. Phương hướng

Đề ra phương hướng tiếp tục phát triển y học cổ truyền trong thời gian tới để đáp ứng yêu cầu tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

III. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển Đông y trong thời gian tới

Trên cơ sở đánh giá thực trạng, đề ra các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để phát triển y học cổ truyền đáp ứng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ.

- Đề xuất, kiến nghị với các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

PHỤ LỤC 1

Đánh giá 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới tại bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội

Tên bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội

I. TRIỂN KHAI CHỈ THỊ 24-CT/TW VÀ THÔNG BÁO KẾT LUẬN 154-TB/TW

1. Tình hình quán triệt Chỉ thị 24-CT/TW và Kết luận 154-TB/TW

Tên	Quán triệt		Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt			
	Có	Không	Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng ghép vào cuộc họp chi bộ	Khác (ghi rõ)
Chỉ thị 24-CT/TW								
Kết luận 154-TB/TW								

2. Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện (Thống kê)

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
1	Văn bản của Đảng		
2	Văn bản của Quốc hội		
3.	Văn bản của Chính phủ		
4	Văn bản của Thủ tướng Chính phủ		
5	Văn bản của bộ, ngành		

3. Hoạt động kiểm tra/giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện

3.1. Kiểm tra/giám sát

- Số lượng đoàn kiểm tra/giám sát:.....
- Hình thức kiểm tra/giám sát:.....
- Nội dung kiểm tra/giám sát:.....

3.2. Sơ kết, tổng kết

- Sơ kết:

+ Định kỳ (05 năm) : [] Có [] Không

+ Khác (ghi rõ):.....

- Tổng kết:

+ Định kỳ (10 năm) : [] Có [] Không

+ Khác (ghi rõ):.....

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và nhân lực về Đông Y

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008- 2013	Giai đoạn 2013- 2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Quản lý Nhà nước về Đông y				
1.1	Số lượng cán bộ làm công tác quản lý Đông y	Người			
2	Nhân lực về Đông y				
2.1	Số nhân lực làm công tác Đông y/Tổng số nhân lực ngành y tế	Người			
2.2	Số lượng tiến sỹ về Đông y/ Tổng số tiến sỹ y học	Người			
2.3	Số lượng thạc sỹ về Đông y/ Tổng số thạc sỹ y học	Người			
2.4	Số lượng bác sỹ CK Đông y/Tổng số bác sỹ	Người			
2.5	Số lượng dược sỹ đại học làm việc trong lĩnh vực Đông y/tổng số dược sỹ	Người			

2. Mạng lưới khám chữa bệnh Đông y tại các cơ sở khám chữa bệnh nhà nước

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Tổng số bệnh viện trực thuộc tuyến Trung ương	Bệnh viện			
2	Số lượng bệnh viện Đông y	Bệnh viện			
3	Số lượng bệnh viện đa khoa có khoa Đông y	Bệnh viện			
4	Số lượng bệnh viện đa khoa có tổ Đông y	Bệnh viện			
5	Số lượng bệnh viện chuyên khoa có khoa/tổ Đông y	Bệnh viện			
6	Số lượng bệnh viện đa khoa không có khoa/tổ Đông y	Bệnh viện			

3. Công tác đào tạo nhân lực về Đông y

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Số lượng tiến sỹ về Đông y/ tổng số tiến sỹ y học	Người			
2	Số lượng thạc sỹ Đông y/tổng số thạc sỹ y học	Người			

3	Số lượng bác sỹ CK I Đông y/tổng số bác sỹ	Người			
4	Số lượng bác sỹ CK II Đông y /Tổng số bác sỹ	Người			
5	Số lượng Y sỹ Đông y hoặc y sỹ định hướng Đông y	Người			
6	Số lượng Lương y (Hội Đông y)	Người			
7	Số lượng Lương dược (Hội Đông y)	Người			
8	Số lượng Dược sỹ đại học	Người			
9	Số lượng Dược sỹ trung học	Người			

4. Đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất cho Đông y

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Ngân sách hàng năm dành cho công tác Đông y				
1.1.	Tổng số ngân sách	Đồng			
1.2	Tỷ lệ ngân sách cho Đông y /ngân sách chung cho y tế	%			
2	Bảo hiểm y tế				
2.1	Tỷ lệ chi BHYT cho KCB Đông y /tổng chi BHYT cho KCB trong toàn quốc	%			
2.2	Tỷ lệ chi BHYT cho KCB Đông y ở tuyến Trung ương/ tổng chi BHYT cho KCB Đông y	%			

5. Kết quả khám chữa bệnh đạt được

5.1. Về công tác khám chữa bệnh

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Tổng số khám và điều trị nội trú chung	Lượt			
2	Tổng số khám chữa bệnh nội trú bằng Đông y	Lượt			
3	Tổng số khám chữa bệnh ngoại trú chung	Lượt			
4	Tổng số khám và điều trị ngoại trú bằng Đông y	Lượt			

5.2. Về công tác dược

5.2.1. Tổng chi phí mua thuốc Đông y

TT	Chỉ số	Dược liệu, vị thuốc			Thuốc y học cổ truyền, thuốc dược liệu		
		Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Kinh phí mua thuốc tại BV Đông y						
2	Kinh phí mua thuốc tại BV Đa khoa có khoa Đông y						
3	Tổng chi phí mua thuốc						

5.2.2. Công tác bảo chế sản xuất thuốc trong Bệnh viện Đông y:

TT	Nội dung	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Có bảo chế vị thuốc tại BV (đánh dấu X vào ô tương ứng)			
2	Công tác sản xuất thuốc chế phẩm trong BV (điền số lượng)			

5.2.3. Quy hoạch và phát triển dược liệu

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Quy hoạch vùng trồng cây thuốc (có hoặc không)	Có/ không			
2	Nếu có nêu cụ thể Quyết định quy hoạch vùng trồng (đề nghị đính kèm QĐ trong phụ lục Báo cáo)	Quyết định			
3	Số lượng cơ sở sản xuất, chế biến, nuôi trồng, thu mua dược liệu	Cơ sở			
4	Số lượng cơ sở thu mua dược liệu	Cơ sở			
5	Số lượng vùng khai thác dược liệu tự nhiên	Vùng			
6	Số bài thuốc gia truyền sử dụng dược liệu đã được công nhận tại Sở Y tế	Bài thuốc			
7	Số lượng Đề án, dự án đã và đang triển khai tại tuyến Trung ương về công tác bảo tồn và phát triển dược liệu từ năm 2008 đến 2023.	<i>Điền thông tin bảng tổng hợp phía dưới</i>			

Bảng tổng hợp số lượng Đề án, dự án đã và đang triển khai

TT	Tên đề án/dự án	Số lượng các loài dược liệu	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	Kết quả
1	Ví dụ: Điều tra đánh giá hiện trạng một số loài dược liệu chính của tỉnh loài	Xã, huyện, tỉnh	Từ tháng 10/200... đến tháng 10/20..	Đơn vị..... phối hợp với từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học/xã hội hóa...	- Đã xây dựng danh mục cây thuốc ở có ... loài cây thuốc; - Xác định được ... loài cây thuốc chính ở tỉnh - Thu thập được bài thuốc kinh nghiệm của các ông Lang, bà Mế ở ... đang sử dụng.

5.2.4 Công tác quy hoạch, phát triển các vùng nuôi trồng, bảo tồn và khai thác dược liệu tự nhiên

TT	Tên tỉnh	Tên dược liệu	Tên tại địa phương của dược liệu (nếu có)	Diện tích nuôi trồng	Địa điểm nuôi trồng	Diện tích khai thác tự nhiên	Địa điểm khai thác tự nhiên	Diện tích bảo tồn tự nhiên	Địa điểm bảo tồn tự nhiên
1									
2									

5.2.5. Nghiên cứu khoa học về Đông y

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Số lượng đề tài cấp nhà nước	Đề tài			
2	Số lượng đề tài cấp bộ	Đề tài			
3	Số lượng đề tài cấp cơ sở	Đề tài			
4	Số lượng sản phẩm từ đề tài được ứng dụng trong khám chữa bệnh	SP			

PHỤ LỤC 2

Đánh giá 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới của tỉnh ủy, thành ủy

Tên tỉnh ủy/thành ủy:.....

I. TRIỂN KHAI CHỈ THỊ 24-CT/TW VÀ THÔNG BÁO KẾT LUẬN 154-TB/TW

1. Tình hình quán triệt Chỉ thị 24-CT/TW và Kết luận 154-TB/TW

Địa phương		Quán triệt		Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt			
		Có	Không	Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng ghép vào cuộc họp chi bộ	Khác (ghi rõ)
Cấp tỉnh, thành phố	Chỉ thị 24-CT/TW								
	Kết luận 154-TB/TW								
Cấp huyện, quận ¹	Chỉ thị 24-CT/TW								
	Kết luận 154-TB/TW								
Cấp xã, phường ²	Chỉ thị 24-CT/TW								
	Kết luận 154-TB/TW								

2. Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
I	Tỉnh ủy/Thành ủy		
1.			
II	HĐND tỉnh/thành phố		
1.			
2.			

¹ Dòng "Cấp huyện/quận": ghi tỷ lệ %, hoặc số tuyệt đối. Ví dụ tỉnh, thành phố có 12 huyện/quận, đã có 8 huyện/quận quán triệt thì ghi 80% hoặc ghi 8/12

² Tương tự như 1.

III	UBND tỉnh/thành phố		
1.			
IV	Sở Y tế		
1.			
V	Các sở, ban, ngành, đoàn thể xã hội khác		
1.			
VI	Quận, huyện (Ghi tỷ lệ % số quận, huyện có ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo)		

3. Hoạt động kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện (đánh dấu x hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)

	Kiểm tra/giám sát		Sơ kết, tổng kết			
	Không	Có, nêu rõ hình thức	Không	Có, nêu rõ định kỳ		
				5 năm	10 năm	Khác (ghi rõ)
Tỉnh ủy/Thành ủy	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Hội đồng Nhân dân tỉnh/thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Ủy ban Nhân dân tỉnh/thành phố	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Sở Y tế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Quận, huyện	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và nhân lực về Đông y

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
I	Quản lý Nhà nước về Đông y				
1	<i>Sở Y tế</i>				
1.1	Thành lập Phòng Quản lý Đông y	Có/không			
1.2	Chuyên viên chuyên trách Đông y	Người			
1.3	Chuyên viên bán chuyên trách Đông y	Người			
2	<i>Tuyển huyện (tổng số huyện.....)</i>				
2.1	Tổng số huyện có cán bộ chuyên trách Đông y	Huyện			
2.2	Tổng số huyện có cán bộ bán chuyên trách Đông y	Huyện			
2.3	Tổng số huyện không có cán bộ theo dõi Đông y	Huyện			
II	Nhân lực Đông y tại các tuyến				
1	<i>Tuyển tỉnh (gồm tất cả các bệnh viện thuộc Sở)</i>				
1.1	Số nhân lực làm công tác Đông y / tổng số nhân lực ngành y tế tuyển tỉnh	Người			
1.2	Số lượng tiến sỹ về Đông y/ tổng số tiến sỹ y học tuyển tỉnh	Người			
1.3	Số lượng thạc sỹ Đông y/ tổng số thạc sỹ y học tuyển tỉnh	Người			
1.4	Số lượng bác sỹ chuyên khoa Đông y / tổng số bác sỹ tuyển tỉnh	Người			
1.5	Số lượng dược sỹ đại học làm việc trong lĩnh vực Đông y/ tổng số dược sỹ tuyển tỉnh	Người			
2	<i>Tuyển huyện (tổng số huyện.....) bao gồm cả phòng khám đa khoa khu vực</i>				
2.1	Số nhân lực làm công tác Đông y/ tổng số nhân lực ngành y tế tuyển huyện	Người			
2.2	Số lượng tiến sỹ Đông y/ tổng số tiến sỹ y học tuyển huyện	Người			
2.3	Số lượng thạc sỹ Đông y/ tổng số thạc sỹ y học tuyển huyện	Người			
2.4	Số lượng bác sỹ chuyên khoa về Đông y/ tổng số bác sỹ tuyển huyện	Người			
2.5	Số lượng y sỹ chuyên khoa Đông y, y sỹ định hướng Đông y/ Tổng số y sỹ tuyển huyện	Người			
3	<i>Tuyển xã (tổng số xã.....)</i>				
3.1	Số lượng xã có nhân lực làm công tác Đông y	Xã			
3.2	Số lượng lương y	Người			
3.3	Số lượng bác sỹ	Người			
3.4	Số lượng y sỹ chuyên khoa Đông y / Tổng số y sỹ tuyển huyện	Người			
3.5	Số lượng y sỹ định hướng Đông y/ Tổng số y sỹ tuyển huyện	Người			

2. Mạng lưới khám chữa bệnh Đông y

	Nội dung	DVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
I	Công lập				
1	Tuyên tỉnh				
1.1	Tổng số bệnh viện tuyên tỉnh	Bệnh viện			
1.2	Số lượng bệnh viện Đông y	Bệnh viện			
1.3	Số lượng bệnh viện đa khoa có khoa Đông y	Bệnh viện			
1.4	Số lượng bệnh viện đa khoa có tổ Đông y	Bệnh viện			
1.5	Số lượng bệnh viện đa khoa không có khoa/ tổ Đông y	Bệnh viện			
1.6	Tổng số giường bệnh Đông y /số giường bệnh chung				
2	Tuyên huyện (tổng số huyện.....) bao gồm cả phòng khám đa khoa khu vực				
2.1	Tổng số bệnh viện tuyên huyện	Bệnh viện			
2.2	Số lượng bệnh viện Đông y	Bệnh viện			
2.3	Số lượng bệnh viện đa khoa có khoa Đông y	Bệnh viện			
2.4	Số lượng bệnh viện đa khoa có tổ Đông y	Bệnh viện			
2.5	Số lượng bệnh viện đa khoa không có khoa/ tổ Đông y	Bệnh viện			
2.6	Tổng số giường bệnh Đông y /số giường bệnh chung				
3	Tuyên xã (tổng số xã.....)				
3.1	Số lượng TYT xã có triển khai khám chữa bệnh bằng Đông y	TYT			
3.2	Số lượng TYT xã có triển khai khám chữa bệnh BHYT trong lĩnh vực Đông y	TYT			
3.3	Số xã có vườn thuốc mẫu	Xã			
II	Tư nhân				
1	Số lượng bệnh viện Đông y	BV			
2	Số lượng cơ sở chẩn trị Đông y	Cơ sở			
3	Số lượng cơ sở kinh doanh thuốc thành phẩm Đông y				

3.1	Cơ sở bán buôn dược liệu, vị thuốc cổ truyền	Cơ sở			
3.2	Cơ sở sản xuất thuốc dược liệu	Cơ sở			
3.3	Cơ sở sản xuất thuốc cổ truyền	Cơ sở			
4	Các loại hình khác	Cơ sở			

3. Công tác đào tạo nhân lực

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Số lượng tiến sỹ Đông y/ tổng số tiến sỹ y học	Người			
2	Số lượng thạc sỹ Đông y/ tổng số thạc sỹ y học	Người			
3	SL bác sỹ CK I Đông y/ tổng số bác sỹ	Người			
4	SL bác sỹ CK II Đông y/ tổng số bác sỹ	Người			
5	Số lượng Y sỹ YHCT hoặc y sỹ định hướng Đông y	Người			
6	Số lượng Lương y (Hội Đông y)	Người			
7	Số lượng Lương dược (Hội Đông y)	Người			
8	Dược sỹ đại học	Người			
9	Dược sỹ trung học	Người			

4. Đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất cho Đông y

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Ngân sách hàng năm dành cho công tác Đông y				
1.1	Ngân sách				
1.2	Tỷ lệ ngân sách cho Đông y/ ngân sách chung cho y tế	%			
2	Bảo hiểm y tế				
1	Tỷ lệ chi BHYT cho KCB Đông y/ tổng chi BHYT cho KCB của địa phương				
1.1	Tỷ lệ chi BHYT cho KCB Đông y ở tuyến tỉnh/ tổng chi BHYT cho KCB Đông y	%			
1.2	Tỷ lệ chi BHYT cho KCB Đông y ở tuyến huyện và xã/ tổng chi BHYT cho KCB Đông y	%			

5. Kết quả khám chữa bệnh đạt được

5.1. Về công tác khám chữa bệnh

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
I	Tuyến tỉnh				
1	Tổng số khám và điều trị nội trú chung	Lượt			
2	Tổng số khám và điều trị nội trú bằng Đông y	Lượt			
3	Tổng số khám và điều trị ngoại trú chung	Lượt			
4	Tổng số khám và điều trị ngoại trú bằng Đông y	Lượt			
II	Tuyến huyện				
1	Tổng số khám và điều trị nội trú chung	Lượt			
2	Tổng số khám và điều trị nội trú bằng Đông y	Lượt			
3	Tổng số khám và điều trị ngoại trú chung	Lượt			
4	Tổng số khám và điều trị ngoại trú bằng Đông y	Lượt			
III	Tuyến xã				
1	Tổng số khám và điều trị chung	Lượt			
2	Tổng số khám và điều trị bằng Đông y	Lượt			

5.2. Về công tác dược

5.2.1. Tổng chi phí mua thuốc Đông y

TT	Nội dung	Dược liệu, vị thuốc			Thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu		
		Giai đoạn 2008- 2013	Giai đoạn 2013- 2018	Giai đoạn 2018- 2023	Giai đoạn 2008- 2013	Giai đoạn 2013- 2018	Giai đoạn 2018- 2023
I	Tuyến tỉnh						
1	Kinh phí mua thuốc Đông y tại BV Đông y						
2	Kinh phí mua thuốc Đông y tại BV Đa khoa có khoa Đông y						
3	Tổng chi phí mua thuốc						
II	Tuyến huyện						
1	Kinh phí mua thuốc Đông y tại BV Đông y						
2	Kinh phí mua thuốc Đông y tại BV Đa khoa có khoa Đông y						
3	Tổng chi phí mua thuốc Đông y						

5.2.2. Công tác bào chế sản xuất thuốc trong Bệnh viện Đông y:

TT	Nội dung	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Có bào chế vị thuốc tại BV (đánh dấu X vào ô tương ứng)			
2	Công tác sản xuất thuốc chế phẩm trong BV (điền số lượng)			

5.2.3. Quy hoạch và phát triển dược liệu

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Quy hoạch vùng trồng cây thuốc (có hoặc không)	Có/không			
2	Nếu có nêu cụ thể Quyết định quy hoạch vùng trồng (đề nghị đính kèm QĐ trong phụ lục Báo cáo)	Quyết định			
3	Số lượng cơ sở sản xuất, chế biến, nuôi trồng, thu mua dược liệu	Cơ sở			
4	Số lượng cơ sở thu mua dược liệu	Cơ sở			
5	Số lượng vùng khai thác dược liệu tự nhiên	Vùng			
6	Số bài thuốc gia truyền sử dụng dược liệu đã được công nhận tại Sở Y tế	Bài thuốc			
7	Số lượng Đề án, dự án đã và đang triển khai tại tuyến Trung ương về công tác bảo tồn và phát triển dược liệu từ năm 2008 đến 2023.	Điền thông tin bảng tổng hợp phía dưới			

Bảng tổng hợp số lượng Đề án, dự án đã và đang triển khai tại địa phương

TT	Tên đề án/dự án	Số lượng các loài dược liệu	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	Kết quả
1	Ví dụ: Điều tra đánh giá hiện trạng một số loài dược liệu chính của tỉnh loài	Xã, huyện, tỉnh	Từ tháng 10/2012 đến tháng 10/2014	Sở Y tế tỉnh phối hợp với từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học/xã hội hóa...	- Đã xây dựng danh lục cây thuốc ở có ... loài cây thuốc; - Xác định được ... loài cây thuốc chính ở tỉnh ... - Thu thập được ... bài thuốc kinh nghiệm của các ông Lang, bà Mé ở ... đang sử dụng.

5.2.4 Công tác quy hoạch, phát triển các vùng nuôi trồng, bảo tồn và khai thác dược liệu tự nhiên

TT	Tên dược liệu	Tên tại địa phương của dược liệu (nếu có)	Diện tích nuôi trồng	Địa điểm nuôi trồng	Diện tích khai thác tự nhiên	Địa điểm khai thác tự nhiên	Diện tích bảo tồn tự nhiên	Địa điểm bảo tồn tự nhiên
1								
2								

5.2.5. Nghiên cứu khoa học về Đông y

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
1	Số lượng đề tài cấp nhà nước	Đề tài			
2	Số lượng đề tài cấp tỉnh	Đề tài			
3	Số lượng đề tài cấp cơ sở	Đề tài			
4	Số lượng sản phẩm từ đề tài được ứng dụng trong khám chữa bệnh	SP			

6. Công cố tổ chức Hội động y các cấp

TT	Nội dung	ĐVT	Giai đoạn 2008-2013	Giai đoạn 2013-2018	Giai đoạn 2018-2023
I	Cấp tỉnh				
1	Số lượng các tổ chức Hội	Hội			
2	Số lượng cán bộ Hội	Người			
3	Kết quả hoạt động (Có 4 mức: Tốt, khá, trung bình và yếu/không hoạt động)	Mức			
II	Cấp huyện/thị (tổng số huyện:.....)				
1	Số lượng các tổ chức Hội Đông y	Hội			
2	Số lượng cán bộ Hội Đông y	Người			
3	Kết quả hoạt động (Có 4 mức: Tốt, khá, trung bình và yếu/không hoạt động)	Mức			
III	Cấp xã (tổng số xã:.....)				
1	Số lượng các tổ chức Hội	Hội			
2	Kết quả hoạt động của các hội (Có 4 mức: Tốt, khá, trung bình và yếu/không hoạt động)	Mức			
IV	Công tác bồi dưỡng lương y, lương dược (3 mức: thường xuyên, chưa thường xuyên, không bồi dưỡng)	Mức			